

CHÍNH PHỦ
Số: 55/1998/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH

Về xử lý hàng hóa do người vận chuyển đường biển lưu giữ tại Việt Nam

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nghị định này quy định trình tự, thủ tục xử lý đối với hàng hóa do Người vận chuyển đường biển lưu giữ tại Việt Nam để bảo đảm việc thanh toán tiền cước vận chuyển, tiền bồi thường do lưu tàu và các khoản chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa quy định tại Điều 96 của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam (sau đây gọi là "hàng hóa lưu giữ").

Điều 2.

1. Người vận chuyển có quyền lưu giữ và xử lý hàng hóa lưu giữ trong các trường hợp sau đây:

a) Người thuê vận chuyển hoặc Người nhận hàng chưa thanh toán hết hoặc không đưa ra một bảo đảm cần thiết về thanh toán hết tiền cước vận chuyển, tiền bồi thường do lưu tàu và các chi phí hợp lý khác liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa đó (sau đây gọi là "các khoản nợ"). Người vận chuyển chỉ được lưu giữ số lượng hàng hóa có giá trị bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các chi phí quy định tại khoản 1, Điều 8 Nghị định này, trừ trường hợp lô hàng cụ thể có tính đặc thù.

b) Không có Người nhận hàng.

c) Người nhận hàng từ chối nhận hàng hoặc trì hoãn việc dỡ hàng.

d) Có nhiều người cùng xuất trình vận đơn gốc, giấy gửi hàng hoặc chứng từ vận chuyển hàng hóa tương đương có giá trị để nhận hàng.

2. Quyền xử lý hàng hóa lưu giữ phát sinh sau sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày Người vận chuyển gửi thông báo đầu tiên về việc lưu giữ. Trong trường hợp hàng hóa lưu giữ thuộc loại mau hỏng, có khả năng gây ô nhiễm môi trường, có ảnh hưởng tới an ninh quốc phòng hoặc việc ký gửi hàng hóa lưu giữ quá tốn kém so với giá trị thực tế của hàng hóa thì Người vận chuyển có quyền xử lý hàng hóa lưu giữ sớm hơn thời hạn quy định, nhưng vẫn phải thực hiện việc thông báo theo quy định tại Điều 3 Nghị định này.

3. Người vận chuyển thực hiện việc lưu giữ hàng hóa và xử lý hàng hóa lưu giữ quy định tại Nghị định này (sau đây gọi là "Người lưu giữ") phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp của việc lưu giữ và việc xử lý hàng hóa lưu giữ đó.

Điều 3.

1. Ngay khi thực hiện việc lưu giữ hàng hóa, Người lưu giữ phải thông báo bằng văn bản cho Người thuê vận chuyển hoặc Người nhận hàng về việc lưu giữ hàng hóa và dự định bán hàng để trừ các khoản nợ.

2. Sau ba mươi (30) ngày, kể từ ngày gửi thông báo đầu tiên, mà Người lưu giữ không nhận được trả lời của Người thuê vận chuyển hoặc của Người nhận hàng, hoặc không được thanh toán hết các khoản nợ, thì Người lưu giữ phải thông báo ba (3) lần liên tiếp trên báo hàng ngày của Trung ương hoặc của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là "cấp tỉnh").

3. Sau sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày gửi thông báo đầu tiên, mà Người lưu giữ vẫn không được thanh toán hết các khoản nợ, thì Người lưu giữ có quyền ký hợp đồng ủy quyền việc bán đấu giá hàng hóa lưu giữ cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá thuộc Sở Tư pháp hoặc tổ chức kinh doanh dịch vụ bán đấu giá chuyên nghiệp do Sở Tư pháp quản lý về nghiệp vụ (sau đây gọi là "Người bán đấu giá").